TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28-11-2018
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Tiến Nghị.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Văn Quý;**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Hà.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Trung Hiếu**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập *tham gia phiên tòa*: Ông **Đinh Tiến Kiên**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1989. Hôm nay, có mặt.

Nơi ĐKHKTT: Khu Dân Chủ, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;

Hiện đang công tác tại: Trường mầm non xã Xuất Hóa, Lạc Sơn, Hòa Bình

2. Bị đơn: Anh Đỗ Quyết Ch, sinh năm 1985. (Đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai). Hôm nay, vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Khu Dân Chủ, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Minh H là nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Đỗ Quyết Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ vào ngày 22/11/2008. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh

phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H đi công tác xa nhà, cuộc sống vợ chồng xa cách không còn quan tâm đến nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã nhau qua điện thoại, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân khoảng hơn một năm nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Tòa án cho ly hôn đối với anh Chđể ổn định cuộc sống.

Bị đơn anh Đỗ Quyết Ch trình bày: Anh xác định thời gian kết hôn như chị H trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Vợ chồng mỗi người công tác một nơi do điều kiện xa xôi không quan tâm đến nhau được. Nay chị H đề nghị được ly hôn anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Hvà anh Ch đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Quang Tr, sinh ngày 28/5/2012, hiện nay đang ở với anh Ch. Sau ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ch có quan điểm không nhất trí ly hôn nhưng nếu phải ly hôn anh Ch đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị H và anh Ch không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày nêu trên.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp nhưng anh Ch vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn anh Ch không đến Tòa án và không hợp tác để Tòa án giải quyết vụ án cũng như không có mặt tại phiên tòa hôm nay như vậy, anh Ch đã tự khước từ quyền lợi của mình dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ theo quy định. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị Hải được ly hôn anh Ch; Giao con chung cho anh Ch được trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi con chung. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Chiến không yêu cầu; Về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Đỗ Quyết Ch tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc, huyện Yên

Lập, tỉnh Phú Thọ vào ngày 22/11/2008; như vậy chị H và anh Ch kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chị H và anh Ch chung sống với nhau hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng làm việc mỗi người một nơi, chị H là giáo viên tại trường Mầm non xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, còn anh Ch đang làm xã đội ở xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, không còn tôn trọng thương yêu nhau. Nay chị H xin ly hôn, anh Ch không nhất trí và xin được đoàn tụ. Mặc dù anh Ch xin đoàn tụ nhưng anh Ch không đưa ra được giải pháp nào để cải thiện tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án anh Ch cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết vụ án mặc dù đã tống đạt hợp lệ các giấy triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Ch; Như vậy anh Ch đã từ bỏ quyền được khai báo, quyền được tham gia hòa giải và quyền được trình bày trước Tòa, không những vậy còn gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được giải quyết vắng mặt anh Ch theo quy định của pháp luật. Trong lời khai của anh Ch được thực hiện tại UBND xã, anh Ch cũng thừa nhận việc chị H đi công tác xã nhà nhưng không bao giờ anh đến thăm mon và quan tâm đến vợ, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm. Như vậy, có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Ch đã đến mức trầm trọng, đời sống trung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần xử cho anh chị được lý hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị H và anh Ch xác định vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Quang Tr, sinh ngày 28/5/2012. Sau ly hôn chị H đề nghị Tòa án giao con cho chị để chị được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ch có quan điểm không nhất trí ly hôn nhưng nếu phải ly hôn anh Chi đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, việc chị H và anh Ch đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con chung, nguyện vọng xin được nuôi con của cả anh và chị đều là chính đáng, mặc dù anh Chiến cố tình vắng mặt tại phiên Tòa, nhưng trong lời khai của anh Ch có thể hiện quan điểm. Nếu phải ly hôn anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Xét về điều kiện để nuôi con của chị H và anh Ch, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với chị H: hiện tại chị đang công tác xa nhà và phải thuê nhà để ở. Do đó, để để ổn định và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, điều kiện sinh hoạt và môi trường sống của cháu, hơn nữa hiện tại cháu Trung đang ở cùng với anh Ch nên cần giao cháu Trung cho anh Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ch.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H và anh Ch không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Minh H được ly hôn với anh Đỗ Quyết Ch.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Quang Tr, sinh ngày 28/5/2012 cho Đỗ Quyết Ch trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn đến khi cháu Tr đã thành niên; chị Nguyễn Thị Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ch. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, các thành viên trong gia đình của anh Ch không ai được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005366 ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Minh H có mặt được quyền kháng cáo, anh Đỗ Quyết Ch vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Đồng Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Tiến Nghị

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyờn ỏn, chị Nguyễn Thị Minh Hải cú mặt được quyền khỏng cỏo lờn Toà ỏn nhõn dõn tỉnh Phỳ Thọ để yờu cầu xột xử phỳc thẩm, anh Đỗ Quyết Chiến vắng mặt được quyền khỏng cỏo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản ỏn hoặc được niờm yết.

THÀNH VIấN HỘI ĐỒNG XẫT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIấN TềA

Hà Tiến Nghị